

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----***-----

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 16 - 8 - 2021.

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Quang Chung.
- Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Khuyến và ông Phạm Đức Thọ.

Thư ký Tòa án: bà Giang Thị Mến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số: 65/2021/TLST - HNGĐ ngày 21/6/2021, về: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXX-ST, ngày 02/8/2021, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình

**Bị đơn:* anh Lê Hữu H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa có mặt chị H; vắng mặt anh H (anh Hồng có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Lê Hữu H tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, được sự đồng ý của hai bên gia đình anh chị đã đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hương Xuân, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh ngày 24/10/2006 theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn anh chị sống cùng với gia đình anh H một thời gian (khoảng 6 tháng) ở xã Hn, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, thì anh H chuyển công tác vào xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nên vợ chồng anh chị chuyển vào thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng sinh sống. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do tính tình anh chị không hợp nhau, anh chị thường xuyên bất đồng quan điểm trong cách sống và cách suy nghĩ, vì vậy mà vợ chồng anh chị thường xuyên cãi, thậm chí là đánh nhau. Vợ chồng anh chị cũng đã tìm nhiều biện pháp khắc phục mâu thuẫn nhưng không những không giải quyết được mà mâu thuẫn ngày càng trở nên trầm trọng hơn, vợ chồng chung sống không

còn hạnh phúc, anh chị không còn yêu thương tôn trọng nhau nữa. Đến cuối năm 2009, chị đã bỏ về quê chị ở H, Phú Thọ sinh sống một thời gian. Từ năm 2017 đến nay chị chuyển về sinh sống làm ăn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Ný, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Chị và anh Lê Hữu H chính thức ly thân từ năm 2009 cho đến nay, không còn quan tâm, quan hệ gì với nhau nữa. Chị đã nói chuyện với anh Hồng về việc muốn giải quyết ly hôn, anh H cũng đồng ý. Do bản thân chị bị bệnh đi lại khó khăn, anh chị thỏa thuận thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, nơi chị cư trú giải quyết việc ly hôn của anh chị. Đến nay chị giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Hữu H.

- Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Lê Ngọc H, sinh ngày 27/10/2007, hiện nay cháu đang sống cùng với anh Lê Hữu H. Khi ly hôn tùy theo nguyện vọng của cháu H, cháu muốn ở với ai thì người đó có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng. Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, nếu có yêu cầu thì người không trực tiếp nuôi con có trách nhiệm cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh chị không có, chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại bản tự khai có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng ngày 02/7/2021, anh Lê Hữu H là bị đơn trình bày: Về quá trình tìm hiểu, kết hôn, chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn như chị H trình bày. Sau khi chị H bỏ về quê ở Phú Thọ sinh sống, do công việc nên anh không về tìm chị H nhưng anh đã gọi điện cho chị H và gia đình chị H để nói chuyện nhiều lần, yêu cầu chị H quay về sống với bố con anh, nhưng chị H kiên quyết không về và nói sẽ xin ly hôn vì vợ chồng chung sống không có hạnh phúc. Anh nhận thấy hôn nhân mà không có hạnh phúc thì không tồn tại được lâu. Nay chị H xin ly hôn anh nhất trí ly hôn. Anh chị đã có văn bản thỏa thuận đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư giải quyết việc ly hôn của anh chị, nhưng hiện nay tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp anh không thể về Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư để giải quyết việc ly hôn, anh làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt anh.

- Về con chung: Anh chị có một con chung tên cháu là Lê Ngọc H, sinh ngày 27/10/2007, hiện nay cháu đang do anh chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ sau khi chị H bỏ đi, cháu H do anh trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Huế. Anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cho anh.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh chị không có nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thu H, địa chỉ: xóm N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình và anh Lê Hữu H, địa chỉ: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, có biên bản thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình,

nơi cư trú của chị H là nguyên đơn giải quyết việc ly hôn của anh chị. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình thụ lý, giải quyết là đúng pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, anh Lê Hữu H không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án, anh H đã gửi các văn bản trình bày quan điểm ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án hôn nhân gia đình giữa anh và chị Nguyễn Thị Thu H, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi anh cư trú, anh H có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt. Đồng thời chị H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Do đó, Tòa án xác định vụ án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ quy định tại khoản 1 các Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hữu H và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hương Xuân, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh ngày 24/10/2006, hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Hữu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện nhưng sau khi về chung sống một thời gian thì giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Anh chị đã ly thân từ năm 2009 đến nay, không còn quan tâm, quan hệ gì với nhau. Đến nay hai anh chị đều xác định tình cảm không còn. Xét, mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Hữu H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu của chị H về việc xin ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 19 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh H, chị Hằng đều xác nhận anh chị có một con chung là cháu Lê Ngọc H, sinh ngày 27/10/2007, hiện đang do anh Lê Hữu H nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh H xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cho anh, cháu H có nguyện vọng được tiếp tục ở với anh H. Chị Nguyễn Thị Thu H nhất trí đề nghị của anh H và cháu H. Cần giao cháu Lê Ngọc H cho anh Lê Hữu H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thu H không phải cấp dưỡng nuôi cháu H cho anh H.

[4] Về tài sản, công nợ chung: anh H, chị H đều xác định anh chị không có tài sản, công nợ chung; không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 các Điều 19, Điều 56; các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Khoản 4 Điều 147; khoản 1 các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Hữu H.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Ngọc H, sinh ngày 27/10/2007 cho anh Lê Hữu H tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hồng.

Chị Nguyễn Thị Thu H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh Lê Hữu H. Khi cần thiết chị H, anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản, công nợ chung: Chị H, anh H đều xác định anh chị không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002028 ngày 21/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điểm 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- UBND xã Hương Xuân, H. Hương Khê;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Quang Chung.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đức thọ - Nguyễn Văn Khuyến

Vũ Quang Chung

